

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý
cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý năm 2025
trên địa bàn tỉnh Bình Định**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý ngày 20/6/2017;

Căn cứ Luật Người khuyết tật ngày 17/6/2010;

Căn cứ Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 1100/QĐ-TTg ngày 21/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về Quyền của người khuyết tật;

Căn cứ Quyết định số 2617/QĐ-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý năm 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K11.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tự Công Hoàng

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật
thuộc diện được trợ giúp pháp lý năm 2025**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)*

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

a) Tăng cường việc triển khai có hiệu quả chính sách, pháp luật trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; tiếp tục nâng cao nhận thức của cộng đồng về các quyền của người khuyết tật bảo đảm người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý được cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý.

b) Tăng cường sự tham gia, phối hợp giữa tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý với các cơ quan, tổ chức có liên quan, nhất là cơ quan tiền hành tố tụng, các cơ quan, tổ chức có liên quan đến người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý.

c) Nâng cao năng lực người thực hiện trợ giúp pháp lý và chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý; đẩy mạnh công tác phối hợp truyền thông và kiểm tra, giám sát, bảo đảm người khuyết tật được cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý miễn phí theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý.

2. Yêu cầu

a) Nội dung các hoạt động phù hợp với quy định của Luật Người khuyết tật năm 2010, Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017, các văn bản hướng dẫn thi hành và đặc thù của người khuyết tật. Ngoài ra, nội dung các hoạt động cũng phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, giải pháp đã được xác định trong các Kế hoạch, Chương trình, Đề án về người khuyết tật.

b) Việc triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý đối với người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý phải phù hợp với các yêu cầu về tình hình thực tế tại địa phương, có thể lồng ghép với các hoạt động trợ giúp pháp lý khác, các Chương trình mục tiêu quốc gia nhằm đảm bảo tính khả thi, hiệu quả.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRỢ GIÚP
PHÁP LÝ CHO NGƯỜI KHUYẾT TẬT THUỘC DIỆN ĐƯỢC TRỢ GIÚP
PHÁP LÝ**

**1. Thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ
giúp pháp lý**

Hoạt động 1: Thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật; chú trọng các vụ việc trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý là nhóm dễ bị tổn thương (phụ nữ, trẻ em, người cao tuổi, người dân tộc thiểu số) là nạn nhân trong các vụ việc bạo lực, mua bán người.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước).

b) Đơn vị phối hợp: Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ, trại giam, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và Hội Người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người khuyết tật và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Từ tháng 01 đến tháng 12/2025.

d) Kết quả đầu ra: Bảo đảm 100% người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý được trợ giúp pháp lý miễn phí khi có yêu cầu theo đúng quy định pháp luật.

Hoạt động 2: Tập trung đẩy mạnh công tác quản lý và thực hiện công tác đánh giá, thẩm định chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý, đánh giá hiệu quả vụ việc tham gia tố tụng để xác định vụ việc tham gia tố tụng thành công đối với những vụ việc trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước).

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Từ tháng 01 đến tháng 12/2025.

d) Kết quả đầu ra: Bảo đảm vụ việc trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật được đánh giá chất lượng, thẩm định chất lượng, đánh giá hiệu quả vụ việc tham gia tố tụng để xác định vụ việc tham gia tố tụng thành công theo đúng quy định.

Hoạt động 3: Cung cấp danh sách tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý, người thực hiện trợ giúp pháp lý và phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, Cơ quan điều tra Công an tỉnh, Cơ quan điều tra Công an cấp huyện, Công an cấp xã, Đoàn Công an, Đoàn Biên phòng, Hội Người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người khuyết tật để phát hiện nhu cầu trợ giúp pháp lý và giới thiệu người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý đến Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước khi họ có yêu cầu trợ giúp pháp lý.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước).

b) Đơn vị phối hợp: Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, Cơ quan điều tra Công an tỉnh, Cơ quan điều tra Công an cấp huyện, Công an cấp xã, Đoàn Công an, Đoàn Biên phòng, Hội Người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở

kinh doanh, các tổ chức khác của người khuyết tật và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Từ tháng 01 đến tháng 12/2025.

d) Kết quả đầu ra: Danh sách tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý, người thực hiện trợ giúp pháp lý được gửi đến cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, Cơ quan điều tra Công an tỉnh, Cơ quan điều tra Công an cấp huyện, Công an cấp xã, Đoàn Công an, Đoàn Biên phòng, Hội Người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người khuyết tật.

2. Thực hiện các hoạt động truyền thông nhằm tăng cường khả năng tiếp cận trợ giúp pháp lý của người khuyết tật, trong đó có người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý

Hoạt động 1: Truyền thông về hoạt động trợ giúp pháp lý và quyền được trợ giúp pháp lý cho người dân, già làng, trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng, trong đó có người khuyết tật.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước).

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Từ tháng 01 đến tháng 12/2025.

d) Kết quả đầu ra: Các đợt truyền thông được thực hiện.

Hoạt động 2: Truyền thông về quyền của người khuyết tật và quyền được trợ giúp pháp lý của người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý, các vụ việc tham gia tố tụng thành công trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức truyền thông khác phù hợp với các dạng tật của người khuyết tật

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước).

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan truyền thông và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Từ tháng 01 đến tháng 12/2025.

d) Kết quả đầu ra: Các sản phẩm truyền thông được thực hiện (xây dựng các chương trình truyền hình, truyền thanh, báo chí; kênh truyền thông mạng xã hội...).

Hoạt động 3: Biên soạn và phát hành các tài liệu truyền thông có nội dung về chính sách trợ giúp pháp lý và quyền được trợ giúp pháp lý của người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý và hướng dẫn cách thức yêu cầu trợ giúp pháp lý khi có vướng mắc pháp luật.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước)

b) Đơn vị phối hợp: Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an cấp xã, Đoàn Công an, Đoàn Biên phòng, Hội Người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã

hội, trường học, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Từ tháng 01 đến tháng 12/2025.

d) Kết quả đầu ra: Các sản phẩm truyền thông được thực hiện và lưu giữ tại phương tiện, thiết bị kỹ thuật sử dụng để ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh, USB và các ấn phẩm chuyên dụng khác có nội dung dành cho người khuyết tật; bảng thông tin, hộp tin, tờ thông tin về trợ giúp pháp lý, tờ gấp pháp luật cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Công an cấp xã, Đoàn Công an, Đoàn Biên phòng, Hội Người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, trường học, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người khuyết tật và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

3. Hưởng ứng “Ngày Người khuyết tật Việt Nam” và “Ngày Quốc tế người khuyết tật”

Hoạt động: Tổ chức các hoạt động về trợ giúp pháp lý nhằm hưởng ứng “Ngày Người khuyết tật Việt Nam” và “Ngày Quốc tế người khuyết tật”.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước).

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện:

- Từ tháng 03 đến tháng 04/2025 đối với hoạt động về trợ giúp pháp lý nhằm hưởng ứng “Ngày Người khuyết tật Việt Nam”;

- Từ tháng 11 đến tháng 12/2025 đối với hoạt động về trợ giúp pháp lý nhằm hưởng ứng “Ngày Quốc tế người khuyết tật”.

d) Kết quả đầu ra: Đăng tải các tin, bài viết về người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý, đặc biệt trong dịp kỷ niệm Ngày Người khuyết tật Việt Nam (18/4) và Ngày Quốc tế về Người khuyết tật (03/12) trên Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp và các hoạt động khác về trợ giúp pháp lý phù hợp với tình hình thực tế.

4. Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho người làm công tác trợ giúp pháp lý

Hoạt động 1: Xây dựng các chương trình, tài liệu và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý về kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước).

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Từ tháng 02 đến tháng 09/2025.

d) Kết quả đầu ra: Các chương trình, tài liệu, lớp tập huấn, các đợt bồi dưỡng kiến thức về trợ giúp pháp lý được thực hiện.

Hoạt động 2: Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về trợ giúp pháp lý cho người có uy tín trong cộng đồng, người làm công tác xã hội, cán bộ cơ sở, trong đó lồng

ghép quyền được trợ giúp pháp lý của người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước).

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Từ tháng 03 đến tháng 12/2025.

d) Kết quả đầu ra: Các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về trợ giúp pháp lý được thực hiện.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm giúp UBND tỉnh theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá và báo cáo việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này trong phạm vi toàn tỉnh.

2. Các đơn vị có liên quan thuộc UBND tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp trong việc tổ chức thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý.

3. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Sở Tư pháp, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh được giao tại Kế hoạch này do nguồn ngân sách địa phương đảm bảo thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản liên quan khác./.